TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN ĐỊNH** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **21**/2023/QĐST-HNGĐ	*Yên Định, ngày 21 tháng 02 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 14/2023/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2023 về việc *"Ly hôn"*, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Ngọc P, sinh năm: 1970.

Địa chỉ: Khu B, xã N, huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- *Bị đơn:* Bà Vũ Thị H, sinh năm: 1970.

Địa chỉ: Thôn Đ, xã Y, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Ngọc P và bà Vũ Thị H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân:* Ông Trần Ngọc P và bà Vũ Thị H thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Ông Trần Ngọc P và bà Vũ Thị H có 02 con chung là cháu Trần Thị Thúy A, sinh ngày 29/6/1993 và cháu Trần Ngọc K, sinh ngày 14/9/1997. Các cháu đã trưởng thành. Cháu A đã có gia đình riêng. Cháu K ở

với ai là tùy thuộc vào cháu. Vì vậy, ông P và bà H không yêu cầu Tòa án giải quyết việc nuôi con chung.

- *Về tài sản chung và công nợ chung:* Ông Trần Ngọc P và bà Vũ Thị H thỏa thuận vợ chồng không có tài sản chung và công nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Ông Trần Ngọc P và bà Vũ Thị H thoả thuận ông P chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*. Số tiền này được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* mà ông P đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định, theo biên lai thu số AA/2021/0003725 ngày 31/01/2023. Trả lại cho ông P 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Yên Định;
- Chi cục THADS huyện Yên Định;
- UBND xã Y, huyện Yên Định;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Dung